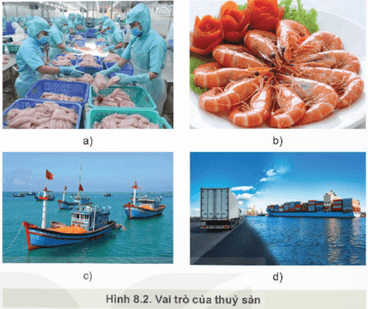
# Bài 8: Vai trò và triển vọng của thuỷ sản

**Giải Công nghệ 12 Bài 8: Vai trò và triển vọng của thuỷ sản**  
**Mở đầu trang 41 Công nghệ 12**: Ngoài cung cấp nguyên liệu cho chế biến (Hình 8.1), thủy sản còn có những vai trò nào khác? Để làm trong lĩnh vực thủy sản, người lao động cần đáp ứng những yêu cầu gì?  
  
**Lời giải:**  
\*Thủy sản còn có những vai trò sau:  
+ Nâng cao đời sống của người dân, đặc biệt là người dân ở các vùng ven biển và ven sông.  
+ Đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, đặc biệt trong bối cảnh dân số tăng nhanh và biến đổi khí hậu.  
+ Mang lại nguồn thu ngoại hối lớn thông qua xuất khẩu các sản phẩm thủy sản. Là ngành kinh tế quan trọng, đóng góp vào GDP quốc gia và tạo ra nhiều việc làm cho người lao động.  
+ Góp phần bảo vệ môi trường  
+ Góp phần phát triển các ngành nghề dịch vụ liên quan đến thủy sản.  
- Yêu cầu đối với người lao động làm trong lĩnh vực thủy sản:  
+ Có kiến thức về sinh học thủy sản, kỹ thuật nuôi trồng và khai thác thủy sản.  
+ Có khả năng làm việc nhóm, thích nghi với môi trường làm việc linh hoạt.  
+ Hiểu biết về thị trường thủy sản và các quy định về xuất nhập khẩu.  
+ Có sức khỏe tốt, chịu được vất vả, làm việc trong môi trường nước.  
+ Cẩn thận, tỉ mỉ, có trách nhiệm cao trong công việc.  
**I. Vai trò của thủy sản**  
**Khám phá 1 trang 42 Công nghệ 12**: Quan sát Hình 8.2 và nêu vai trò thủy sản đối với con người, nền kinh tế và bảo vệ chủ quyền biển đảo.  
  
**Lời giải:**  
Vai trò thủy sản đối với con người, nền kinh tế và bảo vệ chủ quyền biển đảo qua Hình 8.2:  
  
  
  
  
**Hình**  
  
  
**Vai trò**  
  
  
  
  
a  
  
  
Phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người dân  
  
  
  
  
b  
  
  
Cung cấp nguồn nguyên liệu thực phẩm cho sự sống, chế biến thực phẩm,...  
  
  
  
  
c  
  
  
Khẳng định chủ quyền biển đảo và an ninh quốc phòng  
  
  
  
  
d  
  
  
Cung cấp nguyên liệu chế biến và xuất nhập khẩu  
  
  
  
  
   
**Khám phá 2 trang 42 Công nghệ 12**: Nêu vai trò của thủy sản đối với gia đình và địa phương em  
**Lời giải:**  
Vai trò của thủy sản đối với gia đình và địa phương em   
- Cung cấp nguồn thực phẩm giúp nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống.  
- Góp phần tăng thu nhập cho gia đình.   
- Nhiều hộ gia đình thoát nghèo nhờ áp dụng các mô hình nuôi trồng thủy sản hiệu quả.  
- Góp phần bảo vệ môi trường sống.  
**II. Triển vọng và xu hướng phát triển thủy sản**  
**Khám phá trang 44 Công nghệ 12**: Phân tích triển vọng phát triển thủy sản của địa phương em  
**Lời giải:**  
Triển vọng phát triển thủy sản ở địa phương em:  
  
  
  
  
**Triển vọng**  
  
  
**Phân tích**  
  
  
  
  
Điều kiện tự nhiên  
  
  
+ Địa phương em có bờ biển dài/nhiều sông hồ/nhiều đầm phá/vùng trũng (chọn điều phù hợp) thích hợp cho phát triển nuôi trồng thủy sản.  
+ Khí hậu ôn hòa/ấm áp/mưa nhiều (chọn điều phù hợp) thuận lợi cho nhiều loài thủy sản sinh trưởng.  
+ Nguồn nước dồi dào từ sông hồ, nước ngầm.  
  
  
  
  
Hạ tầng  
  
  
+ Hệ thống giao thông phát triển, thuận lợi cho vận chuyển sản phẩm thủy sản.  
+ Có nhiều khu công nghiệp chế biến thủy sản hiện đại.  
+ Nguồn nhân lực dồi dào, nhiều người có kinh nghiệm nuôi trồng thủy sản.  
  
  
  
  
Thị trường  
  
  
+ Nhu cầu tiêu thụ thủy sản trong nước và quốc tế ngày càng cao.  
+ Giá bán thủy sản tương đối cao, ổn định.  
+ Nhiều thị trường xuất khẩu tiềm năng như Nhật Bản, EU, Hoa Kỳ,...  
  
  
  
  
   
**Khám phá trang 44 Công nghệ 12**: Vì sao để phát triển thủy sản bền vững cần tăng tỉ lệ nuôi, giảm tỉ lệ khai thác?  
**Lời giải:**  
Để phát triển thủy sản bền vững cần tăng tỉ lệ nuôi, giảm tỉ lệ khai thác vì:  
- Cung cấp nguồn thực phẩm dồi dào, giảm bớt áp lực khai thác từ tự nhiên.  
- Góp phần bảo vệ môi trường, hạn chế ô nhiễm.  
- Tạo ra nhiều việc làm và tăng thu nhập cho người dân.  
**Khám phá trang 44 Công nghệ 12**: Phân tích ý nghĩa của việc áp dụng công nghệ cao trong chăn nuôi và khai thác thủy sản.  
**Lời giải:**  
Ý nghĩa của việc áp dụng công nghệ cao trong chăn nuôi và khai thác thủy sản:  
  
  
  
  
**Ý nghĩa**  
  
  
**Phân tích**  
  
  
  
  
Nâng cao hiệu quả sản xuất  
  
  
+ Tăng năng suất: Công nghệ cao giúp tự động hóa các quy trình chăn nuôi và khai thác, cho phép kiểm soát tốt hơn các yếu tố môi trường, thức ăn, dịch bệnh,... từ đó nâng cao năng suất.  
+ Giảm chi phí: Việc sử dụng công nghệ cao giúp tiết kiệm chi phí nhân công, thức ăn, thuốc thú y,...  
+ Nâng cao chất lượng sản phẩm: Công nghệ cao giúp kiểm soát chất lượng sản phẩm tốt hơn, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.  
  
  
  
  
Bảo vệ môi trường  
  
  
+ Giảm thiểu ô nhiễm: Công nghệ cao giúp giảm thiểu lượng chất thải từ chăn nuôi và khai thác thủy sản, góp phần bảo vệ môi trường.  
+ Sử dụng tài nguyên hiệu quả: Công nghệ cao giúp sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn, giảm thiểu tác động đến môi trường.  
  
  
  
  
Nâng cao đời sống người lao động  
  
  
+ Giảm bớt lao động chân tay: Công nghệ cao giúp giảm bớt lao động chân tay, người lao động có thể tập trung vào công việc quản lý và vận hành hệ thống.  
+ Tăng thu nhập: Năng suất và chất lượng sản phẩm cao giúp người lao động tăng thu nhập.  
  
  
  
  
Thúc đẩy phát triển ngành chăn nuôi và khai thác thủy sản  
  
  
+ Tăng sức cạnh tranh: Việc áp dụng công nghệ cao giúp ngành chăn nuôi và khai thác thủy sản tăng sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế.  
+ Tạo ra nhiều việc làm: Ngành công nghệ cao trong chăn nuôi và khai thác thủy sản cần nhiều lao động có trình độ, tạo ra nhiều việc làm cho người dân.  
  
  
  
  
**Kết nối năng lực trang 45 Công nghệ 12**: Sử dụng internet, sách, báo,... để tìm hiểu về xu hướng phát triển thủy sản ở Việt Nam và trên thế giới.  
**Lời giải:**  
Xu hướng phát triển thủy sản ở Việt Nam và trên thế giới:  
  
  
  
  
**Khu vực**  
  
  
**Xu hướng**  
  
  
  
  
Việt Nam  
  
  
+ Tăng cường ứng dụng công nghệ vào sản xuất.  
+ Phát triển nuôi trồng thủy sản thâm canh, ứng dụng công nghệ cao.  
+ Nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.  
+ Mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường.  
+ Phát triển thủy sản gắn với bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu.  
  
  
  
  
Thế giới  
  
  
+ Nuôi trồng thủy sản: Nuôi trồng thủy sản thâm canh, ứng dụng công nghệ cao; kết hợp với du lịch sinh thái; nuôi trồng thủy sản trong nhà kính, lồng bè.  
+ Đánh bắt thủy sản: Khai thác thủy sản bền vững, bảo vệ nguồn lợi thủy sản; áp dụng công nghệ hiện đại vào đánh bắt; giảm thiểu thiệt hại cho môi trường biển.  
+ Chế biến thủy sản: Chế biến sâu, nâng cao giá trị sản phẩm; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; phát triển sản phẩm thủy sản tiện lợi, ready-to-eat.  
  
  
  
  
**III. Yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong thủy sản**  
**Kết nối nghề nghiệp trang 45 Công nghệ 12**: Liên hệ với bản thân và tự đánh giá có phù hợp với các ngành nghề trong thủy sản không. Vì sao?  
**Lời giải:**  
- Bản thân em thấy mình có phù hợp với các ngành nghề trong thủy sản.  
- Giải thích:  
+ Em có niềm đam mê với ngành thủy sản.  
+ Bản thân có kiến thức cơ bản đối với ngành thủy sản.  
+ Có sức khỏe tốt, thích nghi với môi trường làm việc đa dạng, có khả năng làm việc nhóm và giao tiếp tốt.  
**Luyện tập**  
**Luyện tập trang 45 Công nghệ 12**: Phân tích xu hướng phát triển ngành thủy sản ở Việt Nam và trên thế giới. Liên hệ với thực tiễn địa phương em.  
**Lời giải:**  
\* Phân tích xu hướng phát triển ngành thủy sản ở Việt Nam và trên thế giới:  
  
  
  
  
**Khu vực**  
  
  
**Xu hướng**  
  
  
  
  
Việt Nam  
  
  
+ Tăng cường ứng dụng công nghệ vào sản xuất.  
+ Phát triển nuôi trồng thủy sản thâm canh, ứng dụng công nghệ cao.  
+ Nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.  
+ Mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường.  
+ Phát triển thủy sản gắn với bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu.  
  
  
  
  
Thế giới  
  
  
+ Nuôi trồng thủy sản: Nuôi trồng thủy sản thâm canh, ứng dụng công nghệ cao; kết hợp với du lịch sinh thái; nuôi trồng thủy sản trong nhà kính, lồng bè.  
+ Đánh bắt thủy sản: Khai thác thủy sản bền vững, bảo vệ nguồn lợi thủy sản; áp dụng công nghệ hiện đại vào đánh bắt; giảm thiểu thiệt hại cho môi trường biển.  
+ Chế biến thủy sản: Chế biến sâu, nâng cao giá trị sản phẩm; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; phát triển sản phẩm thủy sản tiện lợi, ready-to-eat.  
  
  
  
  
\* Liên hệ thực tiễn ở địa phương em:   
- Thuận lợi:  
+ Diện tích mặt nước lớn, hệ thống sông ngòi, kênh rạch dày đặc;  
+ Khí hậu ôn hòa, thích hợp cho nhiều loại thủy sản phát triển;  
+ Nguồn lao động dồi dào, có kinh nghiệm trong nuôi trồng và đánh bắt thủy sản.   
- Khó khăn:  
+ Ô nhiễm môi trường, dịch bệnh thủy sản;  
+ Thiếu hụt nguồn vốn đầu tư, ứng dụng công nghệ còn hạn chế;  
+ Thị trường tiêu thụ chưa được mở rộng, giá cả sản phẩm bấp bênh.  
- Biện pháp:  
+ Tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng, ứng dụng công nghệ tiên tiến;  
+ Nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ;  
+ Tăng cường đào tạo, tập huấn cho người lao động, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp;  
+ Bảo vệ môi trường, phát triển thủy sản theo hướng bền vững.  
**Vận dụng**  
**Vận dụng trang 45 Công nghệ 12**: Quan sát hoạt động thủy sản ở địa phương em, đề xuất một số việc nên làm để phù hợp với xu hướng phát triển thủy sản.  
**Lời giải:**  
Đề xuất một số việc để phù hợp với xu hướng phát triển chung:  
  
  
  
  
**Đề xuất**  
  
  
**Phân tích**  
  
  
  
  
Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững  
  
  
- Áp dụng các mô hình nuôi trồng thủy sản tiên tiến, thân thiện với môi trường như VietGAP, ASC, BAP.  
- Sử dụng thức ăn thủy sản có nguồn gốc an toàn, hạn chế sử dụng kháng sinh.  
- Quản lý môi trường nuôi trồng hiệu quả, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.  
  
  
  
  
Ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất  
  
  
- Áp dụng công nghệ 4.0 vào nuôi trồng và đánh bắt thủy sản như Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI).  
- Sử dụng máy móc, thiết bị hiện đại để nâng cao hiệu quả sản xuất.  
- Ứng dụng các phần mềm quản lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.  
  
  
  
  
Nâng cao chất lượng sản phẩm  
  
  
- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.  
- Chế biến sản phẩm thủy sản theo hướng an toàn, tiện lợi, đáp ứng nhu cầu thị trường.  
- Xây dựng thương hiệu cho sản phẩm thủy sản địa phương.  
  
  
  
  
Mở rộng thị trường tiêu thụ  
  
  
- Tham gia các hội chợ, triển lãm thủy sản để quảng bá sản phẩm.  
- Tìm kiếm thị trường xuất khẩu tiềm năng, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ.  
- Tăng cường liên kết chuỗi giá trị, nâng cao giá trị sản phẩm.  
  
  
  
  
Nâng cao trình độ chuyên môn cho người lao động  
  
  
- Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo về kỹ thuật nuôi trồng, đánh bắt và chế biến thủy sản.  
- Nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, phát triển thủy sản bền vững.  
- Khuyến khích người lao động đổi mới sáng tạo, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.